LÝ GIẢI CHIẾN DỊCH QUÂN SỰ CỦA MỸ ĐỐI VỚI VENEZUELA VÀ IRAN THEO BA CẤP ĐỘ PHÂN TÍCH CỦA KENNETH WALTZ

Đỗ Kiều My*, Vũ Đức Minh**

Ngày nhận bài: 18/5/2026 | Ngày gửi phản biện: 03/6/2026 | Ngày duyệt đăng: 17/7/2026

Tóm tắt: *Các động thái quân sự và lệnh trừng phạt mà Mỹ nhằm vào Venezuela và Iran năm 2026 đã tác động sâu sắc đến môi trường an ninh quốc tế. Điều này phản ánh động lực phức tạp liên quan đến cạnh tranh quyền lực cấu trúc trong hệ thống quốc tế, nơi các cường quốc sẵn sàng sử dụng sức mạnh quân sự để bảo vệ và mở rộng lợi ích chiến lược của mình. Bài viết lý giải chiến dịch quân sự của Mỹ thông qua lăng kính chủ nghĩa hiện thực tấn công của John J. Mearsheimer và khung phân tích ba cấp độ của Kenneth Waltz. Tác giả lập luận, đây không chỉ là phản ứng trước các mối đe dọa an ninh cụ thể, mà còn thể hiện tính toán chiến lược của Mỹ nhằm duy trì vị thế cường quốc số một thế giới. Từ đó, tác giả dự báo trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Trump, chính sách đối ngoại Mỹ tiếp tục xoay quanh cạnh tranh quyền lực, với xu hướng sử dụng các biện pháp quân sự có giới hạn nhằm bảo đảm ưu thế chiến lược cho Mỹ.*

Từ khóa: Chủ nghĩa hiện thực tấn công, khung phân tích ba cấp độ, Kenneth Waltz, John Mearsheimer, chính sách đối ngoại Mỹ, Iran, Venezuela.

Abstract: *The military actions and economic sanctions exerted by the United States against Venezuela and Iran in 2026 have made a profound impact on the international security environment. This reflects complex dynamics associated with structural power competition within the international system, wherein great powers remain predisposed to utilizing military force to safeguard and expand their strategic interests. This article elucidates the dynamics behind U.S. military conduct towards*

*Học viên Cao học, *Học viện Ngoại giao;* Email: *kieumy187201@gmail.com.*
**Bộ Công an*; Email: *maytheolangio@gmail.com.*

Venezuela and Iran through the theoretical lenses of John J. Mearsheimer's Offensive Realism and Kenneth Waltz's Three Levels of Analysis. The authors argue that these interventions are not merely reactive measures against specific security threats; rather, they demonstrate strategic intentions by the U.S. to sustain its position as the world's pre-eminent power. On that basis, the authors posit that during President Trump's second administration, U.S. foreign policy will continue to be characterized by power competition, with an increasing tendency to employ calibrated military force to preserve American strategic superiority.

Keywords: Offensive realism, three levels of analysis, Kenneth Waltz, John Mearsheimer, U.S. foreign policy, Iran, Venezuela.

1. Một số vấn đề lý luận

Theo quan điểm chủ nghĩa hiện thực tấn công của John J. Mearsheimer, hệ thống quốc tế là vô chính phủ, tức là không tồn tại một quyền lực đứng trên các quốc gia nhằm điều chỉnh và quản lý mối quan hệ giữa họ với nhau. Các quốc gia chỉ có thể "tự cứu", dựa vào bản thân để tự bảo đảm an ninh và sự sống còn của mình. Họ không thể chắc chắn về ý định của quốc gia khác, nên luôn tìm cách tối đa hóa quyền lực của mình và tìm cách trở thành bá quyền khu vực để tự đảm bảo an ninh. Trong cuốn "The Tragedy of Great Power Politics" (2001), ông cho rằng, cấu trúc của hệ thống quốc tế buộc các quốc gia phải hành động hung hăng chứ không phải bản chất con người hay hệ tư tưởng quốc gia. Chủ nghĩa hiện thực tấn công lập luận rằng, một quốc gia không bao giờ có thể hài lòng với sự cân bằng quyền lực. Mearsheimer chia bá quyền thành hai loại là bá quyền toàn cầu và bá quyền khu vực. Theo đó, ông cho rằng, bá quyền toàn cầu luôn là mục tiêu chiến lược tối cao để bảo đảm an ninh và vị thế quốc gia trong hệ thống quốc tế và "thảm kịch chính trị nước lớn" dưới dạng chiến tranh giành bá quyền giữa các cường quốc là khó tránh khỏi. Tuy nhiên, để trở thành bá chủ toàn cầu là kém khả thi và vô cùng tốn kém do những hạn chế về địa lý. Sự rộng lớn của các đại dương "khiến bất kỳ quốc gia nào cũng không thể đạt được bá quyền toàn cầu" (Mearsheimer, 2001). Bởi vậy, các cường quốc cố gắng theo đuổi bá quyền khu vực ở những nơi mà họ có thể tiếp cận bằng đường bộ là chính sách đáng tin cậy duy nhất để bảo đảm an ninh cho sự tồn tại. Theo đó, Mỹ duy trì vị thế bá quyền khu vực duy nhất ở Mỹ Latinh trong khi đóng vai trò "cân bằng khơi xa" (offshore balancer) ở các khu vực chiến lược là Đông Á, Tây Âu và Trung Đông nhằm tìm cách ngăn cản các quốc gia khác cạnh tranh thiết lập bá quyền ở khu vực sát sườn của họ (Đỗ Thị Thủy, 2022).

Trong khi đó, khung phân tích ba cấp độ được Kenneth Waltz giới thiệu trong tác phẩm kinh điển của ông "Man, the State, and War: A Theoretical Analysis" (1959), sau đó được J. David Singer bổ sung hoàn thiện trong bài viết "The Level-of-Analysis Problem in International Relations" (1961). Waltz đã giải thích ba cấp độ phân tích bao gồm cá nhân, quốc gia và hệ thống. Cả ba cấp độ đều hoạt động dưới cấu trúc vô chính phủ của hệ thống quốc tế và là những nhân tố gây ra chiến tranh. Từ năm 1979, khi cuốn sách "Theory of International Politics" của Waltz được xuất bản, phương pháp tiếp cận hệ thống đã trở thành đơn vị phân tích phổ biến nhất trong nghiên cứu quan hệ quốc tế. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, cấp độ hệ thống không thể giải thích đầy đủ được nguyên nhân của các sự kiện. Theo quan điểm của J. David Singer, hệ thống quốc tế, bao gồm các tương tác của hệ thống cùng với các thành phần cấu tạo nên hệ thống đó, là cấp độ phân tích toàn diện nhất (Singer, 1961). Khung phân tích ba cấp độ bao gồm:

Thứ nhất, cấp độ hệ thống. Cách tiếp cận này giúp hiểu rõ các mô hình tương tác, đồng thời giúp khái quát hóa và từ đó đưa ra dự đoán. Theo Singer, phương pháp tiếp cận hệ thống phải bỏ qua một số chi tiết để tập trung nghiên cứu toàn cảnh. Đây là điểm yếu chính của cấp độ này. Ông cho rằng, đặc điểm mạnh mẽ của định hướng hệ thống là khả năng dự đoán. Theo cách tiếp cận hệ thống, hành vi của các tác nhân nói chung có thể được dự đoán dựa trên áp lực của cấu trúc hệ thống.

Thứ hai, cấp độ quốc gia. Trong khi phương pháp tiếp cận hệ thống nhấn mạnh tính tổng quát trong hành vi của các chủ thể, phân tích ở cấp độ quốc gia lại nhấn mạnh các mục tiêu cụ thể mà quốc gia đó theo đuổi. Cách tiếp cận này tập trung vào các yếu tố nội tại và có tác động khác với cấp độ hệ thống. Mặc dù cấp độ hệ thống cung cấp một bức tranh toàn diện hơn, Singer lập luận rằng, cấp độ quốc gia (hướng đến chủ thể) sẽ hiệu quả hơn vì có nhiều chi tiết phong phú hơn. Nhưng ông tin rằng, cả hai cấp độ phân tích đều mang lại mức độ dự đoán tương tự. Cuối cùng, ông đề cập rằng, việc nghiên cứu quan hệ quốc tế không chỉ giới hạn ở cấp độ quốc gia và hệ thống, mà có thể có những cấp độ khác khả dụng và hiệu quả hơn.

Thứ ba, cấp độ cá nhân. Ở cấp độ chi tiết nhất, tập trung vào cá nhân người ra quyết định và các yếu tố tâm lý con người ảnh hưởng đến hành vi của nhà nước. Trong khi chủ nghĩa hiện thực tấn công giả định rằng, các quốc gia là những tác nhân lý trí, thực tế của chính sách đối ngoại thường được định hình bởi nhận thức của các nhà lãnh đạo. Robert Jervis đã chứng minh trong cuốn "Perception and Misperception in International Politics" (1976) rằng, các nhà lãnh đạo không phản ứng với thực tế khách quan của hệ thống quốc tế mà họ diễn giải về nó theo nhận thức chủ quan của mình. Điển hình khi

phân tích "thế tiến thoái lưỡng nan về an ninh" (security dilemma), trong đó những "thiên kiến xác nhận" (confirmation bias) của một nhà lãnh đạo có thể khiến họ coi các biện pháp phòng thủ của nước láng giềng là mang tính tấn công.

Một phân tích toàn diện về xung đột hiện đại liên quan đến các cường quốc cần phải tổng hợp các cấp độ này để đưa ra lời giải thích thấu đáo cho các hiện tượng quốc tế. Chủ nghĩa hiện thực tấn công cung cấp logic nền tảng của hệ thống, khẳng định rằng cấu trúc hỗn loạn và sự bất ổn của chiến tranh tạo ra khát vọng quyền lực của một quốc gia nhằm bảo đảm an ninh, lợi ích của mình không bị đe dọa bởi quốc gia khác. Trong khi đó, khung phân tích theo các cấp độ cho phép nhà nghiên cứu lý giải, hiểu rõ hơn bản chất của xung đột, chiến tranh thông qua động lực, nhu cầu cụ thể của quốc gia và nhận thức của lãnh đạo quốc gia đó. Cách tiếp cận này đảm bảo rằng lý thuyết vẫn dựa trên thực tế của chính trị trong nước và tâm lý con người, mà không làm mất đi sức mạnh dự đoán của hệ thống.

2. Lý giải động cơ đằng sau chiến dịch của Mỹ nhằm vào Venezuela và Iran

2.1. Cấp độ hệ thống

Ở cấp độ này, quyết định của Mỹ cần được đặt trong bối cảnh cạnh tranh quyền lực giữa các cường quốc và sự biến động của trật tự quốc tế giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh, đặc biệt là trật tự khu vực châu Mỹ, Trung Đông những năm gần đây. Mỹ đang đối mặt với sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc và tầm ảnh hưởng ngày càng tăng của Nga. Cuộc cạnh tranh này không chỉ diễn ra ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, hay châu Âu mà đã lan rộng tới "sân sau" của Mỹ (Mỹ Latinh), Trung Đông và nhiều khu vực khác. Theo chủ nghĩa hiện thực tấn công, trong hệ thống quốc tế vô chính phủ, các cường quốc có xu hướng tối đa hóa quyền lực và tìm kiếm vị thế bá quyền khu vực vì đây là cách hiệu quả nhất để bảo đảm an ninh. Từ góc nhìn này, các hành động quân sự của Mỹ nhằm vào Venezuela và Iran phản ánh tư duy duy trì bá quyền và ngăn chặn các đối thủ chiến lược.

Trong trường hợp Venezuela: Trật tự châu Mỹ những năm gần đây chứng kiến sự suy giảm ảnh hưởng tương đối của Mỹ do sự trỗi dậy của các cường quốc bên ngoài, cố gắng thiết lập và mở rộng ảnh hưởng tại khu vực. Năm 1823, Tổng thống Mỹ James Monroe đưa ra "Học thuyết Monroe", là tuyên bố chính sách đối ngoại đầu tiên định hình tư duy bá quyền khu vực của Mỹ, với nội dung căn bản "châu Mỹ là của người Mỹ", khẳng định Tây bán cầu nằm dưới phạm vi ảnh hưởng của Mỹ. Theo đó, châu Mỹ là một không gian địa chính trị riêng biệt, miễn nhiễm với sự can thiệp của châu Âu. Học thuyết củng cố thế giới quan của Mỹ về việc có một "sân sau" chiến lược không thể

xâm phạm, nơi các giá trị và lợi ích của nước này phải được ưu tiên. Chiến lược An ninh Quốc gia (NSS) tháng 11/2025 của Chính quyền Trump đã xếp Tây bán cầu là khu vực ưu tiên số một, tái khẳng định tầm quan trọng của châu Mỹ như một không gian chiến lược trọng yếu đối với an ninh Mỹ; khôi phục một cách rõ ràng "Học thuyết Monroe" khi muốn kiểm soát và gây ảnh hưởng đến Trung và Nam Mỹ, coi đây là "sân sau" của mình. Mỹ coi toàn bộ Tây bán cầu là khu vực lợi ích cốt lõi và không cho phép ai xâm phạm, đặc biệt là Nga và Trung Quốc (Ernst, 2025). Nếu như Học thuyết Monroe là ý tưởng rằng, Mỹ sẽ "bảo vệ" châu Mỹ trước ảnh hưởng từ các thế lực bên ngoài, thì Học thuyết Trump đã tiến thêm một bước nữa, nói rằng, Mỹ sẽ thực thi quyền thống trị toàn diện trên khắp khu vực (Fuentes & Nellist, 2026).

Venezuela từ lâu là một điểm tựa quan trọng của các thế lực đối trọng với Mỹ tại Tây bán cầu, đặc biệt là Nga và Trung Quốc. Đối với Mỹ, sự cạnh tranh với Trung Quốc và Nga ở nhiều lĩnh vực, từ kinh tế đến quân sự, không còn chỉ diễn ra ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương hay châu Âu, mà đã mở rộng tới Mỹ Latinh. Trong khi đó, Chính quyền Tổng thống Maduro duy trì quan hệ chiến lược với các nước này, khiến Venezuela trở thành một "tiền đồn địa chính trị" thách thức ảnh hưởng truyền thống của Mỹ tại khu vực. Trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn ngày càng gay gắt, việc để một chính quyền thân Nga và Trung Quốc tồn tại ở "sân sau chiến lược" được xem là không thể chấp nhận đối với Mỹ. Chiến dịch tại Venezuela có thể được hiểu như một nỗ lực của Mỹ để thiết lập rõ ràng ranh giới vùng ảnh hưởng của mình. Bằng cách loại bỏ Chính quyền Maduro và tuyên bố sẽ "điều hành" Venezuela, Mỹ đang gửi thông điệp mạnh mẽ đến Trung Quốc và Nga rằng sự hiện diện của họ ở Tây bán cầu là không thể chấp nhận.

Trong trường hợp Iran: Sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Mỹ đã áp dụng chiến lược Trung Đông nhằm mục đích thống trị tuyệt đối, giúp Israel mạnh lên, không ngần ngại lật đổ chính phủ của các quốc gia có chủ quyền bằng vũ lực và thúc đẩy quá trình tái thiết chính quyền. Iran là một cường quốc khu vực nhờ vị trí địa chính trị và nguồn tài nguyên chiến lược. Iran coi Israel và Mỹ là kẻ thù không đội trời chung. Giới lãnh đạo Iran luôn kêu gọi xóa sổ Israel và coi Mỹ là kẻ thù lớn nhất của mình (Moench et al., 2026; American Jewish Committee, 2026b), trong khi đó, Mỹ luôn coi Iran là một thách thức dai dẳng đối với an ninh quốc gia nước này. Trong nhiều thập kỷ, chế độ Iran đã theo đuổi vũ khí hạt nhân, tên lửa đạn đạo tầm xa và một mạng lưới toàn cầu các lực lượng khủng bố ủy nhiệm như Hezbollah, Hamas, các nhóm dân quân Iraq và Houthi, công khai đe dọa Israel, gây bất ổn khu vực và nhắm mục tiêu vào Mỹ (American Jewish Committee, 2026a). Các chính quyền Mỹ luôn coi Iran và các hoạt động của

nước này là mối đe dọa đối với an ninh và các lợi ích của mình (Thomas, 2025). Cùng với đó, Iran cũng như Venezuela đều có quan hệ đối tác với Nga và Trung Quốc - các đối thủ chính của Mỹ. Đặc biệt, trong những năm gần đây, quan hệ giữa Iran và Nga đã phát triển đáng kể sau cuộc xung đột Nga - Ukraine năm 2022. Quan hệ Iran và Trung Quốc cũng có bước phát triển đáng kể. Tháng 3/2021, Iran đã ký thỏa thuận hợp tác chiến lược 25 năm với Trung Quốc. Tầm ảnh hưởng về chính trị - ngoại giao của Trung Quốc ngày càng tăng, làm suy yếu sự thống trị của Mỹ tại khu vực. Đặc biệt, Trung Quốc đóng vai trò trung gian hòa giải giữa Arab Saudi và Iran năm 2023 (William, 2023), làm suy yếu hiệu quả của các chiến lược kiềm chế truyền thống của Mỹ và Israel đối với Iran (Boltuc, 2025).

Như vậy, ở cấp độ hệ thống, các động thái quân sự của Mỹ đối với Venezuela và Iran phản ánh logic quyền lực hiện thực: Mỹ tìm cách duy trì vị thế bá quyền tại Tây bán cầu, ngăn chặn sự xói mòn ảnh hưởng địa chính trị và bảo vệ trật tự khu vực có lợi cho mình. Theo chủ nghĩa hiện thực tấn công, các cường quốc luôn tìm cách gia tăng quyền lực và loại bỏ các mối đe dọa tiềm tàng. Việc Mỹ sử dụng sức mạnh quân sự nhằm vào Venezuela và Iran nhằm ngăn chặn sự hình thành các trung tâm quyền lực đối lập khi các đối thủ chiến lược của Mỹ như Trung Quốc và Nga ngày càng mở rộng tầm ảnh hưởng tại các khu vực thuộc phạm vi lợi ích cốt lõi của Mỹ. Đặc biệt, trong bối cảnh cạnh tranh cường quốc, việc Venezuela và Iran thúc đẩy mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với Trung Quốc và Nga khiến Mỹ coi đây là mối đe dọa đối với ưu thế chiến lược của mình.

Bên cạnh đó, sự gia tăng các thách thức xuyên quốc gia như ma túy, tội phạm có tổ chức, di cư, vũ khí hạt nhân cũng tạo môi trường thuận lợi để Mỹ biện minh cho hành động quân sự của mình.

Trong trường hợp Venezuela, Chính quyền Trump cáo buộc Venezuela là một "nhà nước ma túy", liên quan đến các mạng lưới buôn lậu xuyên quốc gia, từ đó mô tả sự can thiệp đối với Venezuela là một phần trong chiến dịch chống ma túy bất hợp pháp của Mỹ. Bộ Ngoại giao Mỹ khẳng định, những lo ngại về buôn bán ma túy (Walter, 2025) là lý do dẫn đến sự leo thang can thiệp của Tổng thống Trump vào Venezuela, đồng thời cho biết Mỹ "kiên quyết trong các hoạt động chống ma túy ở vùng biển Caribbean và "cam kết bảo vệ người dân khỏi chất độc chết người của chế độ Maduro". Tổng thống Trump tuyên bố rằng, dưới thời Maduro, Venezuela đã chứa chấp "các thế lực thù địch nước ngoài trong khu vực của chúng ta" và sở hữu "các loại vũ khí tấn công nguy hiểm có thể đe dọa lợi ích và tính mạng của người dân Mỹ" (Chatterjee, 2026). Vào tháng 3/2025, Tổng thống Trump đã ký tuyên bố xác định

băng đảng Tren de Aragua của Venezuela là một tổ chức khủng bố nước ngoài "xâm nhập bất hợp pháp vào Mỹ" và đang tiến hành "chiến tranh phi chính quy" chống lại người dân Mỹ. Băng đảng này đã phối hợp với Chính phủ Venezuela, chuyển tiền thu được cho các quan chức cấp cao để đổi lại sự bảo vệ và hỗ trợ (Sethi, 2026). Chính quyền Trump cũng cáo buộc ông Maduro là "người đứng đầu không chính thức", tài trợ cho Cártel de los Soles - tổ chức mà Mỹ đưa vào danh sách các tổ chức khủng bố - "thực hiện mục tiêu sử dụng ma túy bất hợp pháp như một vũ khí để tràn ngập nước Mỹ" (Cooper, 2025; U.S. Department of the Treasury, 2025; LaSusa, 2025). Mặt khác, vấn đề di cư có liên quan mật thiết đến tội phạm ma túy và kiểm soát biên giới. Phó Tổng thống JD Vance đăng trên X vào ngày 07/12/2025 rằng, "di cư hàng loạt là hành động đánh cắp văn hóa Mỹ".

Trong trường hợp Iran, Tổng thống Trump đưa ra lý do tiến hành chiến dịch là để bảo vệ người dân Mỹ bằng cách loại bỏ các mối đe dọa cận kề từ chế độ Iran. Chính quyền Trump cáo buộc Iran theo đuổi các lực lượng khủng bố ủy nhiệm, đồng thời coi vấn đề hạt nhân Iran là thách thức dai dẳng, mối đe dọa đối với an ninh Mỹ và các đồng minh. Ông cho biết, các hoạt động đe dọa của Iran "trực tiếp gây nguy hiểm cho quân đội của chúng ta, các căn cứ ở nước ngoài và các đồng minh của chúng ta trên toàn thế giới" và viện dẫn việc Iran và các lực lượng ủy nhiệm của nước này tiến hành vô số cuộc tấn công chống lại lực lượng Mỹ trong những năm gần đây. Tổng thống Trump nói rằng chế độ Iran hiện tại là "khủng bố quy mô lớn" và chính quyền của ông không cho phép Iran sở hữu vũ khí hạt nhân. Ông Trump cáo buộc việc Iran tiếp tục phát triển các tên lửa tầm xa giờ đây có thể đe dọa đồng minh, đối tác của Mỹ ở châu Âu, quân đội Mỹ ở nước ngoài và có thể sớm vươn tới lãnh thổ Mỹ (Ott, 2026). Trên mạng xã hội X, ngày 03/3/2026, Ngoại trưởng Marco Rubio đưa ra lý do rằng, Mỹ biết trước kế hoạch hành động của Israel đối với Iran và điều đó sẽ kéo theo các cuộc trả đũa của Iran nhằm vào lực lượng Mỹ trong khu vực, bởi vậy nước này phải hành động trước, nếu không sẽ phải chịu thương vong cao hơn.

Đây có thể là các lý do được đưa ra để gắn chiến dịch quân sự của Mỹ nhằm vào Venezuela và Iran với "cuộc chiến chống tội phạm và khủng bố". Các hành động này phản ánh sự thay đổi sâu sắc trong khuôn khổ sử dụng lực lượng quân sự quốc tế, khi các lý lẽ an ninh nội địa (như "cuộc chiến chống ma túy và khủng bố") được sử dụng để biện minh cho các chiến dịch can thiệp quân sự bên ngoài lãnh thổ Mỹ. Đồng thời, điều này đặt ra một câu hỏi về sự xói mòn các chuẩn mực luật pháp quốc tế và hệ thống đa phương, khi nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế lên tiếng kêu gọi tôn trọng chủ quyền và luật pháp quốc tế sau các động thái quân sự của Mỹ.

2.2. Cấp độ quốc gia

Ở cấp độ quốc gia, quyết định can thiệp của Mỹ đối với Venezuela và Iran xuất phát từ sự kết hợp giữa lợi ích chiến lược, an ninh quốc gia, ý thức hệ, tính toán chính sách đối ngoại và áp lực chính trị trong nước.

2.2.1. Lợi ích chiến lược và an ninh

Về tài nguyên thiên nhiên và tiềm năng phát triển, Venezuela sở hữu trữ lượng dầu mỏ lớn nhất thế giới (OPEC, 2025), cùng với các mỏ vàng và khoáng sản quan trọng khác, những nguyên liệu thô như lithium và niken, rất cần thiết cho năng lượng tái tạo và các công nghệ như tấm pin mặt trời và xe điện. Trong nhiều thập kỷ, sự giàu có của Venezuela đã thu hút sự chú ý của các cường quốc bên ngoài muốn kiểm soát nguồn cung năng lượng, trong đó có Mỹ, nhằm duy trì vị thế kinh tế hàng đầu. Giống như Venezuela, Iran sở hữu trữ lượng dầu khí khổng lồ, đứng thứ ba thế giới về trữ lượng dầu mỏ, chiếm khoảng 13% tổng trữ lượng thế giới và đóng góp khoảng 4,5% vào nguồn cung dầu toàn cầu. Iran cũng sở hữu trữ lượng khí đốt tự nhiên lớn thứ hai thế giới, ước tính khoảng 34 nghìn tỷ mét khối, chỉ sau Nga. Hơn nữa, Iran kiểm soát eo biển Hormuz, một trong những tuyến đường chiến lược đối với thị trường năng lượng toàn cầu, nơi vận chuyển 20% lượng dầu khí của thế giới (Giordano, 2026).

Một số phân tích cho rằng, mục tiêu tiếp cận nguồn dầu là một động lực cho chiến dịch quân sự của Mỹ nhằm vào Venezuela. Tổng thống Trump cũng bày tỏ mong muốn kiểm soát ngành công nghiệp dầu mỏ của Venezuela, tuyên bố rằng nước này đã "cướp đi" ngành này từ Mỹ. Ông Trump nhắc đến dầu mỏ của Venezuela 23 lần trong họp báo sau cuộc tấn công ngày 03/01/2026 và tuyên bố rằng nó thuộc về Mỹ (Bennis et al., 2026). Ông nói rằng, khi chính quyền của ông "điều hành" Venezuela sẽ sửa chữa cơ sở hạ tầng dầu mỏ "hư hỏng nặng" của nước này và cải thiện các hoạt động lọc, khai thác dầu khí, đồng thời xem xét bồi thường cho các doanh nghiệp Mỹ bị thiệt hại (Jeyaretnam & Guzman, 2026). Doanh thu từ các hoạt động này sẽ được sử dụng để hỗ trợ Venezuela và hoàn trả cho những nỗ lực của Mỹ (Angell, 2026). Ngày 09/01/2026, Tổng thống Trump đã ký một sắc lệnh hành pháp tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia để "bảo vệ" doanh thu dầu mỏ của Venezuela khỏi nỗ lực của tòa án, hoặc các chủ nợ (trước đây đã mất tài sản ở Venezuela) muốn tịch thu số tiền này (Jeyaretnam & Guzman, 2026). Động cơ kinh tế đằng sau cuộc tấn công của Mỹ vào Venezuela là rõ ràng, không chỉ là vấn đề "an ninh quốc gia", hay hành động chống ma túy (War On Want, 2026). Việc kiểm soát hoặc thay đổi chế độ ở Venezuela sẽ giúp Mỹ tái định hình lại cấu trúc năng lượng khu vực.

Trong khi đó, việc có thể trực tiếp hoặc gián tiếp thâu tóm trữ lượng dầu khí của Iran, cùng với việc kiểm soát eo biển Hormuz, sẽ phục vụ mục tiêu kiểm soát các nguồn năng lượng chính của thế giới, củng cố sự thống trị về địa kinh tế và địa chính trị của Mỹ (Giordano, 2026). Trong chiến dịch quân sự, mục tiêu của Mỹ là tiêu diệt lực lượng hải quân Iran - lực lượng mà Iran sử dụng để kiểm soát giao thông đường thủy qua eo biển Hormuz, tuyến đường quan trọng vận chuyển khoảng 20% lượng dầu mỏ và khí đốt tự nhiên hóa lỏng của thế giới. Trong bài đăng trên mạng xã hội Truth Social ngày 02/3/2026, ông Trump cho biết chiến dịch đã phá hủy và đánh chìm chín tàu chiến hải quân Iran, một số trong đó khá lớn và quan trọng; những chiếc còn lại sẽ bị truy đuổi và sớm chìm xuống đáy biển. Đồng thời, một cuộc tấn công khác đã phá hủy sở chỉ huy hải quân của Iran. Ngày 03/3/2026, CENTCOM tuyên bố rằng, toàn bộ tàu chiến của hải quân Iran tại Vịnh Oman đã bị phá hủy. Cùng ngày, Tổng thống Trump tuyên bố hải quân Mỹ sẽ bảo vệ các tàu trong khu vực "nếu cần thiết" và "với mức giá rất hợp lý" nhằm ngăn chặn các vấn đề về nguồn cung năng lượng toàn cầu (Sherman, 2026).

Trong bối cảnh Mỹ đang tìm kiếm lợi ích ở cả Venezuela và Iran, hai quốc gia này lại đều duy trì quan hệ chiến lược với Nga và Trung Quốc - hai đối trọng chính của Mỹ. Cụ thể, Nga là nước xuất khẩu vũ khí lớn nhất vào Venezuela, với tổng giá trị khoảng 11 tỷ USD tính từ giữa thập niên 2000 đến nay (Olszanecka, 2025). Ngày 07/5/2025, Tổng thống Nga Vladimir Putin và Tổng thống Venezuela Nicolas Maduro đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược, tập trung vào thúc đẩy hợp tác năng lượng trong khuôn khổ OPEC+, Tổ chức các nước xuất khẩu khí đốt (GECF)... (Reuters, 2025). Cùng với đó, quan hệ kinh tế giữa Trung Quốc và Venezuela đang ngày càng bền chặt; giá trị nhập khẩu của Trung Quốc từ Venezuela đã đạt 1,6 tỷ USD vào năm 2024 (Trading Economics, 2026). Đối với Iran, Nga và Iran hợp tác năng lượng mạnh mẽ, được chính thức hóa vào tháng 01/2025 với Hiệp định Đối tác chiến lược toàn diện - một khuôn khổ hợp tác rộng lớn giúp hai nước vượt qua áp lực kinh tế và các lệnh trừng phạt quốc tế; đồng thời, xây dựng các liên minh thương mại, năng lượng và an ninh mới (Giordano, 2026). Chương trình máy bay không người lái của Iran là trọng tâm của quan hệ đối tác quân sự ngày càng tăng với Nga. Theo các bản tin, Iran đã chuyển giao "ít nhất 1.000 máy bay không người lái tấn công" và "hàng chục máy bay không người lái đa năng" cho Nga, và hai nước đã tham gia "liên doanh" tại một nhà máy ở Đông Nam nước Nga, nơi sản xuất hàng trăm máy bay không người lái do Iran thiết kế. Đổi lại, Iran đã tìm kiếm các máy bay chiến đấu tiên tiến và hệ thống phòng không từ Nga. Cùng với đó, Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất, mua hơn 80% lượng dầu xuất khẩu của Iran, chiếm hơn 13% lượng dầu nhập khẩu bằng đường biển của nước này (Reuters,

2026). Năm 2024, Iran cũng đã chính thức gia nhập "Sáng kiến Vành đai, Con đường" của Trung Quốc.

Việc can thiệp vào Venezuela và Iran là một động thái nhằm phá vỡ ảnh hưởng từ các đối thủ của Mỹ, đặc biệt là Trung Quốc và Nga, thông qua một chiến lược nhằm cô lập họ khỏi các đồng minh quốc tế. Chính quyền Tổng thống Trump đã tuyên bố rõ ràng rằng cuộc tấn công vào Venezuela nhằm mục đích hạn chế đầu tư và ảnh hưởng của Trung Quốc trong ngành công nghiệp dầu mỏ của Venezuela. Các tập đoàn Trung Quốc hiện đang tìm kiếm các nguồn dầu mỏ thay thế. Sự giàu có về dầu mỏ và khoáng sản của Venezuela hiện là một phần của cuộc cạnh tranh địa chính trị, trong đó, Mỹ và các đồng minh quan tâm đến việc giành lợi thế chiến lược trước Trung Quốc và các đối thủ khác (War On Want, 2026). Mỹ đã gây sức ép buộc nhiều nước trên thế giới loại Trung Quốc khỏi nền kinh tế của họ bằng cách sử dụng công cụ thuế quan như một đòn bẩy chính sách. Chính quyền Trump cũng đã nhắm vào BRICS, đồng thời quyết định tẩy chay Hội nghị Thượng đỉnh G20 tại Johannesburg (Nam Phi) năm 2025. Ngoài ra, chính sách thuế quan của Mỹ dành cho các quốc gia Mỹ Latinh cũng ít khắc nghiệt hơn hầu hết các quốc gia khác - đây có lẽ là cái gật đầu đối với mô hình "Pháo đài châu Mỹ" nhằm tạo ra một vị trí ưu tiên tại bàn đàm phán cho các quốc gia Mỹ Latinh và một "vùng đệm" chống lại sự xâm lấn của Trung Quốc (Shidore, 2025). Có thể thấy, động thái của Mỹ đối với Venezuela nhằm mục tiêu bảo vệ các lợi ích cốt lõi của nước này tại Tây bán cầu và hạn chế ảnh hưởng của các đối thủ đối trọng tại "sân sau chiến lược" của mình. Mặc dù quy mô khác với chiến dịch ở Venezuela, sự can thiệp quân sự của Mỹ tại Iran phản ánh những mục tiêu tương tự: một mặt, giành quyền kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp đối với các nguồn tài nguyên toàn cầu, phục vụ cho mục tiêu "thống trị năng lượng" (energy dominance) được Chính quyền Trump đề cập trong NSS tháng 11/2025; mặt khác, làm suy yếu Nga, Trung Quốc và mạng lưới các liên minh thách thức bá quyền của Mỹ, trong đó quan hệ đối tác năng lượng là một mắt xích quan trọng (Giordano, 2026).

2.2.2. Chiến lược An ninh Quốc gia và tư duy can thiệp

Trong NSS tháng 11/2025, Chính quyền Trump cam kết "khôi phục vị thế thống trị của Mỹ ở Tây bán cầu", "bảo vệ lãnh thổ quốc gia và quyền tiếp cận các khu vực trọng yếu trong khu vực"; đồng thời, "ngăn chặn các đối thủ ngoài khu vực" kiểm soát các tài sản chiến lược quan trọng (Trump, 2025). Tài liệu xác định Tây bán cầu là một trọng tâm ưu tiên và nhấn mạnh vai trò của Mỹ trong việc trực tiếp đối phó với các thách thức như di cư, buôn lậu và ảnh hưởng của các cường quốc khác, đồng thời biện minh cho việc sử dụng sức mạnh quân sự khi xem xét lợi ích của quốc gia.

Chiến dịch quân sự của Mỹ đối với Venezuela có thể coi là phù hợp với cách tiếp cận của Chính quyền Trump. Tổng thống Trump cho rằng, bảo đảm an ninh quốc gia trước hết phải xuất phát từ khả năng kiểm soát hiệu quả không gian chiến lược "sát sườn" ở Tây bán cầu. Việc đưa ra "Hệ luận Trump" (Trump Corollary) đối với Học thuyết Monroe về cơ bản thể hiện một nỗ lực tái cấu trúc không gian ưu tiên, trong đó các khu vực/vấn đề càng gần lãnh thổ Mỹ thì mức độ ưu tiên càng cao. Thay vì xem khu vực lân cận là bàn đạp để hướng ra toàn cầu như các chính quyền tiền nhiệm, Tổng thống Trump xem đó là vòng phòng thủ cuối cùng cần giữ vững. Điều này cũng phản ánh một giả định chiến lược rằng, Mỹ chỉ có thể đối phó hiệu quả với Trung Quốc nếu đảm bảo được năng lực kiểm soát ngay tại bán cầu của mình. Dựa trên góc nhìn này, các thách thức như di cư bất hợp pháp, tội phạm có tổ chức hay sự hiện diện và mở rộng ảnh hưởng của các thế lực bên ngoài (có thể hiểu là Trung Quốc và Nga) tại khu vực Mỹ Latinh đều không chỉ còn là vấn đề xã hội đơn thuần mà được nhìn nhận như những mối đe dọa an ninh trực tiếp đối với Mỹ (Scholicymaker, 2025). Trong trường hợp Iran, NSS tháng 11/2025 cho thấy, Trung Đông tuy không còn là trọng tâm bao trùm trong hoạch định và thực thi chính sách đối ngoại của Mỹ như suốt nửa thế kỷ qua nhưng nước này vẫn duy trì các lợi ích sống còn và không thể thương lượng tại khu vực bao gồm: ngăn chặn sự thống trị và kiểm soát của các đối thủ đối với nguồn cung dầu khí cũng như các "điểm nghẽn" hàng hải chiến lược, duy trì khả năng lưu thông hàng hải an toàn, chống khủng bố và bảo vệ đồng minh.

Hành động của Mỹ tại Venezuela và Iran phù hợp với xu hướng gia tăng sử dụng sức mạnh quân sự để bảo vệ lợi ích quốc gia. Dù NSS tháng 11/2025 nhấn mạnh cạnh tranh nước lớn và bảo vệ lợi ích năng lượng, tinh thần cốt lõi là không cho phép xuất hiện "điểm yếu chiến lược" tại khu vực trọng yếu. Việc Mỹ triển khai chiến dịch đặc nhiệm nhanh chóng, không thông qua Quốc hội trước đó, cho thấy Venezuela được xem là mối đe dọa cấp bách. Việc bắt giữ lãnh đạo Venezuela cũng mang ý nghĩa thay đổi chế độ rõ rệt, phù hợp với truyền thống can thiệp của Mỹ tại khu vực Mỹ Latinh trong lịch sử: Panama (1989), Grenada (1983). Tổng thống Trump coi các chiến dịch này là một phương tiện để gây sức ép, buộc chế độ phải thay đổi phù hợp với học thuyết chính sách đối ngoại, từ đó khẳng định ảnh hưởng của Mỹ. Trong trường hợp Iran, Tổng thống Trump cũng công khai kêu gọi người dân nước này lật đổ chính phủ hiện tại. Ông nói khi chiến dịch hoàn thành, người dân Iran hãy tiếp quản chính quyền và đây có lẽ sẽ là cơ hội duy nhất trong nhiều thế hệ.

Việc đưa ra một chiến lược như vậy phản ánh tư duy đối ngoại và xu hướng chính sách dưới thời Tổng thống Trump - tập trung vào nguyên tắc "nước Mỹ trên

hết", coi các mối đe dọa trực tiếp đối với an ninh quốc gia là cơ sở cho các hành động mạnh mẽ, bao gồm cả triển khai lực lượng quân sự nếu cần thiết để bảo vệ người dân Mỹ.

2.3. Cấp độ cá nhân

Ở cấp độ cá nhân, nhận thức, niềm tin và tính toán chiến lược của các nhà lãnh đạo, đặc biệt là Tổng thống Trump, đóng vai trò quyết định trong việc lựa chọn sử dụng vũ lực như một công cụ chính sách đối ngoại.

Năm 2016, ông Trump là người đầu tiên kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai giành thắng lợi trong cuộc bầu cử tổng thống, mặc dù trước đó chưa từng đảm nhiệm bất cứ vị trí nào trong bộ máy chính trị Mỹ. Tổng thống Trump bước vào chính trường với tư duy của một doanh nhân, coi chính trị là không gian thương lượng và giành ưu thế. Ông nổi tiếng với tư duy chính trị quyết đoán, có cá tính và chủ kiến mạnh, ưu tiên nâng cao năng lực răn đe quân sự và chỉ can thiệp trực tiếp nếu bảo đảm Mỹ có thể đạt được chiến thắng áp đảo. Với chủ trương "nước Mỹ trên hết", ông Trump cho rằng, mọi cam kết quốc tế đều phải được đo lường bằng lợi ích cụ thể. Lợi ích quốc gia luôn được đẩy lên vị trí trung tâm, một cách trực diện, không che đậy bằng ngôn ngữ ngoại giao truyền thống. Tổng thống Trump coi quyền lực là công cụ trực tiếp để bảo vệ lợi ích quốc gia. Quyền lực phải mang lại kết quả cụ thể, có thể đo đếm và phục vụ trực tiếp cho nước Mỹ. Bởi vậy, khi lên cầm quyền, ông Trump giảm cam kết tại các thể chế đa phương khi cho rằng, nước Mỹ bị thâm hụt lợi ích vì đã "bao cấp" quá nhiều cho thế giới, đồng thời ít đề cao pháp lý và dư luận quốc tế; thay vào đó, chú trọng cách tiếp cận đơn phương/song phương, đặc biệt với các nước và tổ chức mà Mỹ có lợi ích chiến lược hoặc quan trọng (Nguyễn Hồng Quang, 2025; Lê Công Tiến và Trần Huyền Trang, 2023).

Chiến dịch quân sự mà Mỹ nhằm vào Venezuela và Iran thể hiện rõ tính cách và tư duy chính trị của Tổng thống Trump. Trong cả hai chiến dịch, có thể thấy Mỹ đều tiến hành các cuộc tấn công nhanh, bất ngờ vào giới lãnh đạo, làm rung chuyển một chế độ thay vì một cuộc chiến kéo dài. Điều này phản ánh phong cách cá nhân của Tổng thống Trump - một người quyết đoán, ưa chuộng hành động nhanh, gây sốc, mang tính biểu tượng thể hiện sức mạnh quốc gia, ưu tiên kết quả tức thì và tạo dựng hình ảnh lãnh đạo mạnh mẽ. Đồng thời, qua hai chiến dịch có thể thấy rõ tính toán chiến lược của Tổng thống Trump, đó là lợi ích kinh tế (năng lượng, dầu mỏ) và lợi ích an ninh. Điều này phản ánh xu hướng, phong cách lãnh đạo của ông Trump: sẵn sàng hành động nhanh, ít phụ thuộc vào các thể chế quốc tế và liên minh truyền thống, coi nhẹ pháp lý và dư luận

quốc tế, ưu tiên các hành động đơn phương nhằm đạt được mục tiêu chiến lược nhanh chóng mà không cần sự đồng thuận rộng rãi. Tất cả là để bảo đảm lợi ích kinh tế và an ninh cho nước Mỹ và người dân Mỹ, vì một "nước Mỹ trên hết".

Ngoài ra, không thể bỏ qua tính toán và tham vọng cá nhân của Tổng thống Trump. Kể từ khi tái đắc cử, tỷ lệ ủng hộ đối với ông Trump có dấu hiệu sụt giảm. Bởi vậy, ông cần tạo ra dấu ấn bằng chiến thắng quân sự nhanh chóng để củng cố hình ảnh lãnh đạo mạnh mẽ - người đang bảo vệ nước Mỹ và người dân Mỹ. Một mặt, việc triển khai hành động quân sự cứng rắn tại Venezuela và Iran được coi là biện pháp để Tổng thống Trump giảm áp lực chính trị trong nước, chuyển sự chú ý sang các vấn đề an ninh quốc gia, xoa dịu và thu hút sự ủng hộ từ nhóm cử tri bảo thủ. Mặt khác, ông Trump muốn tạo dựng dấu ấn trong lịch sử đối ngoại Mỹ, với các thành tích mà các đời tổng thống tiền nhiệm chưa làm được. Trong đó, việc giải quyết dứt khoát cuộc xung đột kéo dài 47 năm với Iran là cách ông khẳng định vị thế của mình (Vakil et al., 2026).

3. Xu hướng chính sách đối ngoại Mỹ trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Trump

Từ kết quả nghiên cứu ở trên, dưới lăng kính chủ nghĩa hiện thực tấn công, tác giả dự báo một số xu hướng trong chính sách đối ngoại Mỹ dưới nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Trump thời gian tới:

Thứ nhất, gia tăng cạnh tranh với Trung Quốc và Nga. Trong đó, Mỹ có thể củng cố ảnh hưởng của mình tại các khu vực trọng yếu, chiến lược, đặc biệt ở các khu vực "sát sườn" mà Trung Quốc và Nga đã và đang mở rộng tầm ảnh hưởng, từ đó tái khẳng định ưu thế, vị thế bá quyền của Mỹ. Nước Mỹ có thể sử dụng các biện pháp gia tăng áp lực với đồng minh, đối tác chính của Nga và Trung Quốc. Chính sách của Chính quyền Trump nhiều khả năng sẽ kết hợp răn đe quân sự và gây áp lực kinh tế thông qua việc vận dụng tối đa công cụ thuế quan và các biện pháp trừng phạt.

Thứ hai, tăng cường sử dụng sức mạnh quân sự hạn chế. Nước Mỹ dưới thời Trump khi cần thiết sẽ có xu hướng tiến hành các chiến dịch quân sự bất ngờ, chính xác và quy mô hạn chế nhằm giành được chiến thắng áp đảo, nhanh chóng, thể hiện ưu thế sức mạnh của mình và tránh sa lầy trong các cuộc chiến tranh dài hạn. Các chiến dịch quân sự như vậy có thể trở thành công cụ quan trọng trong chính sách đối ngoại Mỹ.

Thứ ba, gia tăng hành động đơn phương. Chính quyền Trump tiếp tục có xu hướng ít phụ thuộc vào các thể chế quốc tế và liên minh truyền thống, ưu tiên cách tiếp cận cứng rắn, trực diện, thực dụng và hành động đơn phương hơn đa phương nhằm đạt mục tiêu chiến lược nhanh chóng.

4. Kết luận

Bài viết đã nhìn nhận hành động quân sự của Mỹ đối với Iran và Venezuela từ góc độ chủ nghĩa hiện thực tấn công của Mearsheimer và khung phân tích ba cấp độ của Waltz. Có thể thấy, quyết định tấn công Venezuela và Iran là kết quả của sự tương tác phức tạp giữa ba cấp độ phân tích: phản ánh cấu trúc quyền lực trong hệ thống quốc tế hiện nay; lợi ích chiến lược, vị thế bá quyền của Mỹ; cũng như tư duy, nhận thức của cá nhân lãnh đạo quốc gia. Trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Trump, Mỹ có xu hướng tiếp tục theo đuổi chính sách đối ngoại mang tính thực dụng, trực diện, trong đó nhiều khả năng gia tăng cạnh tranh quyền lực và sử dụng sức mạnh quân sự có giới hạn nhằm duy trì vị thế cường quốc số một, phục vụ mục tiêu "nước Mỹ trên hết".

Tài liệu tham khảo

Tiếng Việt:

1. Đỗ Thị Thủy (2022). "Những tư tưởng định hình chiến lược đối ngoại của Mỹ và chủ nghĩa hiện thực nguyên tắc dưới thời Chính quyền Trump". Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay, Số 3 (288)..
2. Lê Công Tiến, Trần Huyền Trang (chủ biên) (2023). "Chính sách đối ngoại Mỹ dưới thời chính quyền Joe Biden và những tác động tới quan hệ quốc tế". Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
3. Nguyễn Hồng Quang (2025). "Chính sách đối ngoại của Mỹ dưới Chính quyền Donald Trump 2017-2021: Bối cảnh, bản chất và những bài học". Hà Nội: Nxb. Khoa học xã hội.
4. Scholicymaker (2025). "#24 - Thế giới quan của Trump: Nhìn từ Chiến lược An ninh Quốc gia 2025". Truy cập ngày 14/3/2026. https://www.scholicymaker.com/phan-tich-chuyen-sau/the-gioi-quan-trump-nss-2025.

Tiếng Anh:

1. American Jewish Committee (2026a). "Iranian Regime's War on America: Four Decades of Targeting U.S. Forces and Citizens". March 2, 2026. Accessed March 9, 2026. https://www.ajc.org/news/iranian-regimes-war-on-america-four-decades-of-targeting-us-forces-and-citizens.
2. American Jewish Committee (2026b). "The Iran Strikes, Explained: How We Got Here and What It Means". https://www.ajc.org/news/the-iran-strikes-explained-how-we-got-here-and-what-it-means.
3. Angell, K. (2026). "What Is Happening Between the United States and Venezuela?". Britannica, February 13, 2026. Accessed March 10, 2026. https://www.britannica.com/topic/What-Is-Happening-Between-the-United-States-and-Venezuela.
4. Bennis, P. et al. (2026). "What You Need to Know About the U.S. Attack on Venezuela". Institute for Policy Studies, January 14, 2026. Accessed on March 10, 2026. https://ips-dc.org/what-you-need-to-know-about-the-u-s-attack-on-venezuela/.
5. Boltuc, S. (2025). "Middle Eastern Geopolitical Dynamics and Strategic Implications for Ira". SpecialEurasia, May 14, 2025. Accessed on March 16, 2026. https://www.specialeurasia.com/2025/05/14/middle-eastern-geopolitics-iran/.
6. Chatterjee, N. (2026). "The 200-Year-Old Foreign Policy Vision Underlying Trump's 'Donroe Doctrine'". Time, January 7, 2026. Accessed on January 19, 2026. https://time.com/7343795/trump-venezuela-monroe-doctrine-history/.

7. Cooper, L. (2025). "The flashpoints leading the US and Venezuela to the brink of a conflict decades in the making". ABC News, November 28, 2025 (updated December 12, 2025). Accessed on March 19, 2026. https://www.abc.net.au/news/2025-11-28/us-venezuela-tension-flashpoints-and-history-explained/106037756.
8. Ernst, M. A. (2025). "The 'Trump Corollary' in the US security strategy brings a new focus on Latin America - but it is a disordered plan". Chatham House, December 11, 2025 (updated January 13, 2026). Accessed on March 11, 2026. https://www.chathamhouse.org/2025/12/trump-corollary-us-security-strategy-brings-new-focus-latin-america-it-disordered-plan.
9. Fuentes, F. and Isaac Nellist (2026). "Behind Trump's colonial assault on Venezuela". Green Left, February 4, 2026, Issue 1446, World. Accessed on March 14, 2026. https://www.greenleft.org.au /2026/1446/world/behind-trumps-colonial-assault-venezuela.
10. Giordano, G. (2026). "The attack on Iran through the lens of energy geopolitics". Eccoclimate, March 2, 2026. Accessed on March 17, 2026. https://eccoclimate.org/en/the-attack-on-iran-through-the-lens-of-energy-geopolitics/.
11. Jervis, R. (1976). Perception and misperception in international politics. Princeton, N.J.: Princeton University Press.
12. Jeyaretnam, M. and Chad de Guzman (2026). "What's Happening With the U.S. and Venezuela, Explained". Time, January 8, 2026 (updated January 12, 2026). Accessed on March 10, 2026. https://time.com/7344628/us-venezuela-trump-maduro-oil-drugs-war-explainer-questions-answered/.
13. LaSusa, M. (2025). "The Pros and Cons of a US Intervention in Venezuela". Insight Crime,. Accessed on March 14, 2026. https://insightcrime.org/news/the-pros-and-cons-of-a-us-intervention-in-venezuela/.
14. Mearsheimer, J. J. (2001). The tragedy of Great Power politics. New York: W. W. Norton & Company.
15. Moench, M. et al. (2026). "Why did US and Israel attack Iran and how long could the war last?". BBC News, April 23, 2026. Accessed on May 5, 2026. https://www.bbc.com/news/articles/cx2dyz6p3weo.
16. Olszanecka, N. (2025). RUSSIA RELATIONS WITH KEY LATIN AMERICAN PARTNERS. Torun International Studies, 1(22), 27–43. https://doi.org/10.12775/TIS.2025.009.
17. OPEC (2025). "2025 OPEC Annual Statistical Bulletin". 60th edition. Accessed on April 6, 2026. https://www.opec.org/assets/assetdb/asb-2025.pdf.
18. Ott, H. (2026). "Trump announces "major combat operations" in Iran. Watch the full video and read his statement". CBS News, March 1, 2026. Accessed on March 16, 2026. https://www.cbsnews.com/news/trump-full-statement-on-us-iran-attack-major-combat-operations/.
19. Reuters (2025). "Putin and Venezuela's Maduro sign strategic partnership agreement in Moscow". May 7, 2025. Accessed on March 18, 2026. https://www.reuters.com/business/energy/putin-maduro-sign-strategic-partnership-agreement-2025-05-07/.
20. Reuters (2026). "China's heavy reliance on Iranian oil imports". January 13, 2026. Accessed on March 17, 2026. https://www.reuters.com/business/energy/chinas-heavy-reliance-iranian-oil-imports-2026-01-13/.
21. Sethi, V. (2026). "Why the US attacked Venezuela? Explained". Mint, January 4, 2026. Accessed on March 18, 2026. https://www.livemint.com/market/stock-market-news/us-attacks-venezuela-why-the-us-attacked-venezuela-explained-11767507208735.html.
22. Sherman, N. (2026). "Trump says US Navy will protect ships in Middle East 'if necessary'". BBC News, March 3, 2026. Accessed on March 9, 2026. https://www.bbc.com/news/articles/ c20zg54g5vvo.

23. Shidore, S. (2025). "Spheres of Influence Are Not the Answer". Foreign Policy, May 28, 2025. Accessed on March 16, 2026. https://foreignpolicy.com/2025/05/28/spheres-of-influence-great-powers/.
24. Singer, J. D. (1961). "The Level-of-Analysis Problem in International Relations". World Politics, 14(1), 77–92. https://doi.org/10.2307/2009557.
25. Thomas, C. (2025). "Iran: Background and U.S. Policy". Congressional Research Service, May 22, 2025. Accessed on March 15, 2026. https://www.congress.gov/crs_external_products/R/PDF/R47321/R47321.21.pdf.
26. Trading Economics (2026). "China Imports from Venezuela". Accessed on March 17, 2026. https://tradingeconomics.com/china/imports/venezuela.
27. Trump, D. (2025). "National Security Strategy of the United States of America". The White House, November 2025. Accessed on March 14, 2026. https://www.whitehouse.gov/wp-content/uploads/2025/12/2025-National-Security-Strategy.pdf.
28. U.S. Department of the Treasury (2025). "Treasury Sanctions Venezuelan Cartel Headed by Maduro". July 25, 2025. Accessed on March 14, 2026. https://home.treasury.gov/news/press-releases/sb0207.
29. Vakil, S. et al. (2026). "US and Israel attack Iran, killing Khamenei. Tehran launches counterstrikes: Early analysis from Chatham House experts". Chatham House, February 28, 2026 (updated March 2, 2026). Accessed on March 11, 2026. https://www.chathamhouse.org/2026/02/us-and-israel-attack-iran-early-analysis-chatham-house-experts.
30. Walter, J. D. (2025). "What is the US doing off Venezuela's coast?". Deutsche Welle, November 16, 2025. Accessed on March 17, 2026. https://www.dw.com/en/operation-southern-spear-what-is-the-us-doing-off-venezuelas-coast/a-74760152.
31. Waltz, K. N. (1959). "Man, the state, and war: A theoretical analysis". New York: Columbia University Press.
32. Waltz, K. N. (1979). "Theory of international politics". Boston, Mass: McGraw-Hill.
33. War On Want (2026). "US attacks on Venezuela explained". January 9, 2026. Accessed on March 16, 2026. https://waronwant.org/news-analysis/us-attacks-venezuela-explained.
34. William Y. (2023). "Iran-Saudi deal: China's growing clout in the Middle East". Deutsche Welle, March 14,2023. Accessed on March 14, 2026. Iran-Saudi deal: China's growing clout in the Middle East